

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÐ
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 58/2020/HS-ST
Ngày: 30/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÐ – TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều My

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Quýt và ông Nguyễn Đình Minh

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nông Văn Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện BÐ

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện BÐ tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Lâm – Kiểm sát viên.

Ngày 30/9/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện BÐ xét xử vụ án hình sự thụ lý số: 56/2020/HSST ngày 10 tháng 9 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đinh Quốc T** (tên gọi khác: T lùn), sinh năm: 1987; HKTT: Thôn 3, xã TH, huyện BÐ, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông: Đinh Xuân T1 và bà Trần Thị Kim C (đã chết); Bị cáo có 02 người em, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 1999.

Tiền án: Không có;

Tiền sự: Ngày 03/10/2019, bị Tòa án nhân dân huyện BÐ quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 18 tháng.

Nhân thân:

- Ngày 30/6/2011, bị Tòa án nhân dân huyện BÐ xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”;

- Ngày 04/11/2011 bị Tòa án nhân dân huyện BGM xử phạt 16 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

- Ngày 07/6/2016, bị Tòa án nhân dân huyện BÐ xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/6/2020 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

Anh Trần Văn H, sinh năm 1986 – Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn 3, xã TH, huyện BD, tỉnh Bình Phước

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

Anh Lê Viết T2, sinh năm 1991 – Vắng mặt

Địa chỉ: Tổ 9, KP Phú Xuân, phường Phú Thịnh, TX Bình Long, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 28/02/2020, đối tượng tên T3 (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) điều khiển xe mô tô, loại Yamaha Sirius chở Đinh Quốc T đến nhà ông Trần Văn L thuộc thôn 3, xã TH, huyện BD để hỏi mua chim. Khi đến nơi, thấy nhà ông L mở cửa nhưng không có người ở nhà, bên trong nhà có 02 bức tượng gỗ của anh Trần Văn H (con trai ông L) gồm 01 tượng gỗ hương hình ông di lặc, màu đỏ đen, cao 29cm, ngang 60cm, sâu 16cm, nặng 8,5kg; 01 tượng gỗ đỏ hình ông di lặc, màu đỏ đen, cao 103cm, ngang 48cm, sâu 24cm, nặng 18,5kg, T nảy sinh ý định lấy trộm 02 tượng gỗ để bán lấy tiền tiêu xài. Lúc này T3 dừng xe ở ngoài sân, T đi vào trong nhà ôm 02 tượng gỗ ra xe nơi T3 đang đợi, rồi để 01 bức tượng gỗ ở ba ga phía trước, còn 01 bức tượng T ôm ngồi phía sau để T3 điều khiển xe chở đi. T gọi điện thoại cho ông Lê Viết T2 ngụ tại tổ 9, khu phố PX, phường PT, thị xã BL, tỉnh Bình Phước để bán 02 bức tượng gỗ. Sau đó, T chỉ đường cho T3 điều khiển xe đi đến nhà ông Lê Viết T2 bán 02 bức tượng gỗ nói trên với giá 3.000.000 đồng (ba triệu đồng). Số tiền này T đưa cho T3 1.500.000 đồng, còn lại 1.500.000 đồng T tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 23/6/2020, anh Trần Văn H đến CQCSĐT Công an huyện BD trình báo sự việc bị mất trộm. Qua điều tra, xác minh Đinh Quốc T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đồng thời đã chỉ dẫn để CQĐT thu hồi được 02 bức tượng gỗ. Ngày 25/6/2020, CQCSĐT Công an huyện BD quyết định khởi tố vụ án, quyết định khởi tố bị can và ra lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Đinh Quốc T về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 56/2020/BKL-ĐGTS ngày 25/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện BD xác định: Tại thời

điểm ngày 28/02/2020, giá trị tài sản của 01 tượng gỗ hương hình ông di lạc, màu đỏ đen, cao 29cm, ngang 60cm, sâu 16cm, nặng 8,5kg, chất lượng sử dụng 80% là 3.040.000 đồng (ba triệu không trăm bốn mươi ngàn đồng); 01 tượng gỗ đỏ hình ông di lạc, màu đỏ đen, cao 103cm, ngang 48cm, sâu 24cm, nặng 18,5kg, chất lượng sử dụng 80% là 8.400.000 đồng (tám triệu bốn trăm ngàn đồng). Tổng giá trị tài sản định giá là 11.440.000 đồng (mười một triệu bốn trăm bốn mươi ngàn đồng).

Tại phiên tòa:

- Đại diện VKSND huyện BD giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đinh Quốc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”, áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo từ 12 đến 18 tháng tù.

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của vị đại diện VKSND huyện BD đã công bố, bị cáo không có tranh luận gì với bản luận tội của đại diện VKSND và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, không có ý kiến trình bày tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

1. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện BD, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện BD, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và những người làm chứng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện theo đúng quy định pháp luật.

2. Về nội dung vụ án: Vì động cơ muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà không phải lao động, Đinh Quốc T đã lợi dụng lúc chủ tài sản sơ hở, không quản lý tài sản để chiếm đoạt 02 tượng gỗ với tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 11.440.000 (*mười một triệu, bốn trăm bốn mươi nghìn*) đồng. Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật

hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó cáo trạng số 58/CTr-VKS ngày 10/9/2020 của VKSND huyện BD và luận tội của Kiểm sát viên truy tố đối với bị cáo Đinh Quốc T là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

3. Xét tính chất mức độ của hành vi: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu, quản lý tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo có đầy đủ nhận thức và năng lực để lao động chân chính nhưng lại chọn cách chiếm đoạt tài sản của người khác bán kiếm tiền phục vụ cho nhu cầu tiêu xài của bản thân mình, thể hiện rõ thái độ xem thường pháp luật. Mặt khác, trước đó bị cáo đã 03 lần phạm tội xâm phạm quyền sở hữu, mặc dù đã được xóa án tích nhưng thể hiện nhân thân không tốt, đồng thời đã có Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng chưa chấp hành. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

4. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

5. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã được thu hồi trả cho bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

6. Về vật chứng:

02 tượng gỗ là tài sản hợp pháp của anh Trần Văn H, cơ quan CSĐT trả lại cho anh H là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

7. Về trách nhiệm dân sự

Anh Trần Văn H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì với bị cáo; tài sản bị thu hồi và anh Lê Viết T2 không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền đã mua tượng gỗ nên Hội đồng xét xử không xét.

8. Các vấn đề khác

- Anh Lê Viết T2 khi mua tượng gỗ từ bị cáo không biết nguồn gốc là do trộm cắp mà có nên cơ quan CSĐT không đề cập xử lý là cơ cơ sở.

- Đối tượng tên T3 chở bị cáo đi trộm cắp, CQĐT đã tiến hành xác minh theo lời khai của bị cáo nhưng hiện không xác định được nhân thân người này, Cơ quan CSĐT tiếp tục điều tra, xử lý sau là cơ cơ sở.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

9. Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố Đình Quốc T (*T lùn*) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Đình Quốc T (*Tánh lùn*) 14 (*mười bốn*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam (ngày 26/6/2020).

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức, thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm

3. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện BĐ
- Chi cục THADS huyện BĐ;
- Công an huyện BĐ;
- Bị cáo, bị hại, đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kiều My